

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HNGĐ-ST
Ngày 17 /10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU
*Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Tiến H- ng

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thập, ông Trần Tất Phôn.

Th- ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiên Du .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 17/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 193/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/6/2022, theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXX - ST, ngày 14/9/2022 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Chị Khương Thị L, sinh năm 1984 (có mặt)

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1984 (vắng mặt)

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án cũng nh- tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Khương Thị L trình bày: Vợ, chồng chị kết hôn với nhau năm 2006, trước khi kết hôn có được tìm hiểu, lấy nhau tự nguyện không ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tuấn Hưng (nay là xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương). Vợ chồng sinh sống ở Hà Lâm, Quảng Ninh đến năm 2014 thì chuyển về quê chồng ở được 02 năm đến năm 2016 thì về sống tại Đại Đồng, Tiên Du ở. Sau khi kết hôn thời gian đầu tình cảm vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân mâu thuẫn chị cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh không tôn trọng chị và không quan tâm, lo công việc cùng với chị và anh T đã có lần đánh chị, việc mâu thuẫn của vợ chồng hai bên gia đình có biết và đã khuyên giải nhiều lần nhưng không được, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay, hiện tại anh bỏ nhà đi không nói gì với chị. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn không thể đoàn tụ được, chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị với anh T.

Về con chung chúng tôi có 02 con chung,

- Lê Văn Thành, sinh ngày 08/6/2007.

- Lê Văn Đạt, sinh ngày 17/02/2010.

Hiện nay cả 02 cháu đang ở với chị. Ly hôn chị xin được nuôi cả 02 cháu. Về cấp dưỡng nuôi con chị tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản công nợ không có không yêu cầu tòa án giải quyết

Bị đơn anh Lê Văn T vắng mặt tại phiên tòa. Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử anh T đã được tòa án thông báo làm các thủ tục theo quy định của pháp luật, để anh T đến Tòa án làm việc, nhưng anh T không đến Tòa án và cũng không có ý kiến gì.

Tại Tòa án cũng như trong quá trình tranh luận tại phiên tòa, phía nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm.

Về tình cảm: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Tại phiên tòa hôm nay chị L vẫn đề nghị xin được nuôi cả 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký; của các đương sự.

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, điều 35, điểm a, khoản 1, Điều 39, khoản 4, Điều 147, BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ: Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Khương Thị L với anh Lê Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Văn Thành, sinh ngày 08/6/2007 và Lê Văn Đạt, sinh ngày 17/02/2010. Ly hôn giao chị Khương Thị L nuôi cả 02 con chung, anh Lê Văn T có quyền thăm nuôi con theo quy định. Về cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết ở vụ án này.

Về tài sản, công nợ: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Khương Thị L kết hôn với anh Lê Văn T năm 2006, trước khi kết hôn có được tìm hiểu, lấy nhau tự nguyện không ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tuấn Hưng (nay là xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương). Vợ chồng sinh sống ở Hà Lâm, Quảng Ninh đến năm 2014 thì chuyển về quê chồng ở được 02 năm đến năm 2016 thì về sống tại Đại Đồng, Tiên Du ở. đây là hôn nhân hợp pháp đúng

quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn thời gian đầu tình cảm vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân mâu thuẫn chị cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh không tôn trọng chị và không quan tâm, lo công việc cùng với chị và anh T đã có lần đánh chị, việc mâu thuẫn của vợ chồng hai bên gia đình có biết và đã khuyên giải nhiều lần nhưng không được, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay, hiện tại anh bỏ nhà đi không nói gì với chị. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn không thể đoàn tụ được, chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho chị với anh T.

Anh Lê Văn T không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành làm các thủ tục triệu tập các bên để hòa giải nhiều lần nhưng không thành, do tại các phiên hòa giải anh T không đến, không hợp tác với Tòa án do vậy: Hội đồng xét xử xét thấy anh Lê Văn T không có thiện chí muốn vợ chồng đoàn tụ, đề mặc chị L, nên HĐXX xét thấy mâu thuẫn giữa chị Khương Thị L và anh Lê Văn T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do vậy chấp nhận việc chị Khương Thị L xin ly hôn với anh Lê Văn T.

Vợ chồng có 02 con chung là Lê Văn Thành, sinh ngày 08/6/2007 và Lê Văn Đạt, sinh ngày 17/02/2010. Ly hôn chị xin được nuôi cả 02 con chung, hiện tại anh T bỏ nhà đi không nói cho chị biết đi đâu, chị cũng không liên lạc được, Tòa án đã liên lạc được với anh T qua điện thoại nhưng anh T cũng không về và không có ý kiến gì, khi bố mẹ ly hôn các con cần phải có người chăm sóc vì vậy cần giao cho chị Khương Thị L nuôi cả 02 con chung là phù hợp, anh Lê Văn T có quyền thăm nuôi con theo quy định. Nếu sau này anh Lê Văn T có yêu cầu thì sẽ được giải quyết ở vụ án khác theo quy định. Về cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết ở vụ án này.

Về tài sản chung: Không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ vợ chồng.

Về án phí: Chị Khương Thị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Bởi các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 28, 35, 39, 143, 144, 146, 147, 227, 228, 233, 235, 239, 243, 249, 254, 264, 266, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Khương Thị L được ly hôn anh Lê Văn T.

2/ Về con chung: Giao chị Khương Thị L nuôi 02 con chung là Lê Văn Thành, sinh ngày 08/6/2007 và Lê Văn Đạt, sinh ngày 17/02/2010. Cấp dưỡng nuôi con chung, đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết ở vụ án này. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản, công nợ: Đ-ơng sự không yêu cầu giải quyết.

4/ Về án phí: Chị Khương Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn. Xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn tại biên lai số AA/2021/0002087 ngày 01/6/2022. Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Đ-ơng sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ-ơng sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ-ợc tổng đạt bản án (hoặc niêm yết bản án).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BN;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS Tiên Du
- Các đương sự;
- UBND xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Tiến Hưng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Xuân Đào Thị Thu

Nguyễn Tiến Hưng

